TOÀ ÁN NHÂN DÂN **T PHỐ B** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày 09-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ B

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Bảng, bà Hoàng Thị Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố B tham gia phiên tòa: Ông Vi Xuân Vượng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân T phố B, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Chí D, năm sinh 1981 tại T phố B, tỉnh B; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Phòng 101, nhà A4, tổ 7A, phường Trần Nguyên H, T phố B, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Ngô Quang M, sinh năm 1953 và bà Đinh Thị Tuyết M, sinh năm 1953; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án: Tại bản án số 38 ngày 30/3/2011, Tòa án nhân dân T phố B xử phạt 24 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Đến nay bị can Ngô Chí D chưa thực hiện việc bồi thường dân sự cho bị hại Phạm Thị Vân Trang số tiền 7.345.000 đồng (người bị hại có yêu cầu).

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại Quyết định số 355 ngày 11/01/2002, Chủ tịch UBND tỉnh B áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở giáo dục Thanh Hà thời hạn 24 tháng.

+ Tại Quyết định số 689 ngày 10/6/2005, Chủ tịch UBND thị xã B (nay là T phố B) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh tại Trung tâm giáo dục lao động, xã hội tỉnh B thời hạn 12 tháng.

+ Tại bản án số 133/2008/HSST ngày 28/8/2008, Tòa án nhân dân T phố B xử phạt 15 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bị can bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. (Có mặt tại phiên tòa)

* Bị hại: Công ty TNHH Hồng Phát B.

Địa chỉ: Số 42, đường Lý Tự Trọng, phường XG, T phố B, tỉnh B.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Bích H - Chức vụ: Giám đốc.

(Vắng mặt)

* Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Số 49, đường Nguyễn Khắc Nhu, phường Trần Nguyên H, T phố B, tỉnh B.

(Vắng mặt)

- Anh Lê Đ Thuận, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số 10, đường Hoàng Công Phụ, phường Trần Nguyên H, T phố B, tỉnh B.

(Vắng mặt)

- Anh Ngô Duy Đ, sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 38, đường Hoàng Công Phụ, phường Trần Nguyên H, T phố B, tỉnh B.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/11/2020, Ngô Chí D, sinh năm 1981, trú tại Phòng 101, nhà A4, tổ 7A, phường Trần Nguyên H, T phố B, tỉnh B đi uống rượu về thì thấy trước cửa nhà có 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Honda HRV, biển kiểm soát 98A-270.68, màu sơn trắng của Công ty TNHH Hồng Phát B (đại diện theo pháp luật là chị Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1984, trú tại số 42, đường Lý Tự Trọng, phường XG, T phố B) đỗ ở đó. D quan sát trong xe không có ai thì quay ra hỏi bố đẻ là ông Ngô Quang M thì ông M trả lời không biết xe của ai. Sau đó, D có đi hỏi mọi người xung quanh xem chủ xe là ai, thì mọi người đều trả lời là không biết. Thấy vậy, D tức giận dùng tay không đấm vào kính chắn gió phía sau xe ô tô nhưng kính không vỡ. D nhìn xung quanh và nhặt 01 viên gạch dạng gạch đặc ở gốc cây gần đó ném mạnh vào kính chắn gió phía sau xe ô tô biển kiểm soát 98A-270.68 làm kính bị vỡ. Sau đó, D tiếp tục dùng tay không đấm vào chỗ kính vỡ làm tay bị thương chảy máu thì D dừng lại đi vào nhà.

Sau khi biết chiếc xe bị làm hư hỏng, chị H đã trình báo Công an phường Trần Nguyên H, T phố B. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phố B đã khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 chiếc xe ô tô nhãn hiệu Honda HRV, biển kiểm soát: 98A-270.68 và 01 viên gạch kích thước (20x10x6,5)cm, đã qua sử dụng.

Kết quả khám nghiệm chiếc xe ô tô nhãn hiệu Honda HRV, biển kiểm soát: 98A-270.68 như sau: Dấu vết vỡ kính chắn gió phía sau kích thước (130x40)cm; vết xước sơn cạnh nắp bình xăng kích thước (04x1,3)cm; vết lún cạnh nắp bình xăng kích thước (01x01)cm; vết xước sơn phía dưới cánh phụ trái kích thước (32x18)cm; vết xước ở cánh phụ phía sau kích thước (24x19)cm; vết xước mầu vàng ở cánh phụ phía sau bên trái kích thước (02x1,5)cm; 01 vệt dài mầu đen dài 16cm ở cánh lái; 01 vết xước sơn mầu đen kích thước (0,5x01)cm ở cạnh ba đờ sốc bên phải; 01 vết xước sơn kích thước (02x0,5)cm ở cản gió phía trước; 01 vết xước dài 64cm ở ba đờ sốc phải; 01 vết xước kích thước (08x1,5)cm ở bản lề kính chắn gió cánh lái.

Tại Cơ quan điều tra, chị H trình bày 01 kính chắn gió phía sau xe ô tô 98A-270.68 là do Ngô Chí D làm vỡ, còn những vết xước và hư hỏng khác trên xe có từ trước và không đề nghị định giá.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 391/KL-HĐĐG ngày 16/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự T phố B kết luận: 01 kính chắn gió phía sau xe ô tô nhãn hiệu Honda HRV sản xuất năm 2019 và tiền công thay kính chắn gió, có trị giá là 9.476.000 đồng.

Ngày 21/11/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho chị Nguyễn Thị Bích H - Đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Hồng Phát B. Đến nay, chị Nguyễn Thị Bích H yêu cầu Ngô Chí D bồi thường số tiền là 9.476.000 đồng. Ngô Chí D chưa bồi thường được khoản tiền nào.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 viên gạch kích thước (20x10x6,5)cm, đã qua sử dụng, được nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Tại Bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 28 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân T phố B, tỉnh B đã truy tố bị cáo Ngô Chí D về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố B sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Chí D phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h

khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Chí D từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/11/2020. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch kích thước (20x10x6,5)cm, đã qua sử dụng.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 579, Điều 580 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho Công ty TNHH Hồng Phát B số tiền 9.476.000 đồng.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, xin được hưởng mức án nhẹ nhất để có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an T phố B, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân T phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 13/11/2020 tại trước của Phòng 101, nhà A4, tổ 7A, phường Trần Nguyên H, T phố B, tỉnh B, Ngô Chí D đã có hành vi dùng 01 viên gạch cố ý làm hư hỏng 01 kính chắn gió phía sau xe ô tô nhãn hiệu Honda HRV, biển kiểm soát: 98A-270.68 màu sơn trắng, có trị giá 9.476.000 đồng của Công ty TNHH Hồng Phát B. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân T phố B truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây dư luận xấu và hoang mang trong quần chúng

nhân dân cũng như gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã có 01 tiền án, 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh, 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục và 01 lần bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản nhưng chỉ vì thỏa mãn nhu cầu bản thân mà tiếp tục phạm tội chứng tỏ bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật. Do vậy, cần xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự, áp dụng hình phạt tù giam có thời hạn để đảm bảo giáo dục bị cáo T công dân biết tuân thủ pháp luật.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ T khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho Công ty TNHH Hồng Phát B số tiền 9.476.000 đồng.

[8] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch kích thước (20x10x6,5)cm, đã qua sử dụng.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38; Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 579, Điều 580 của Bộ luật Dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

- Tuyên bố bị cáo Ngô Chí D phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Chí D 01 năm 02 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/11/2020.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho Công ty TNHH Hồng Phát B số tiền 9.476.000 đồng.

- Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 viên gạch kích thước (20x10x6,5)cm, đã qua sử dụng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 473.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh B
- VKSND T phố B;
- Công an T phố B;
- TAND tỉnh B;
- Chi cục THADS TP B;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Phương Thảo